

Số: 110/2020/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 129/2020/TB – TLVDS ngày 10 tháng 8 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh: Phạm Văn D - Sinh năm 1984

Chị: Phạm Thị H - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 11, khu 4, phường H, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Phạm Bình Phương A – sinh ngày 9/11/2010 và Phạm Quỳnh A1 – sinh ngày 26/10/2013. Nay ly hôn anh D và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh D là người

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Phạm Bình Phương A và Phạm Quỳnh A1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H thống nhất vợ chồng có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có công nợ chung.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H thống nhất chị H là người nộp lệ phí ly hôn theo quy định.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H có 02 con chung là Phạm Bình Phương A – sinh ngày 9/11/2010 và Phạm Quỳnh A1 – sinh ngày 26/10/2013. Nay ly hôn anh D và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Phạm Bình Phương A và Phạm Quỳnh A1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), chị H không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Phạm Văn D và chị Phạm Thị H có tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002511 ngày 10/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Hạ Long. Chị H đã nộp xong tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long.
- Ủy ban nhân dân phường H, TP Hạ Long, Quảng Ninh
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định